

Bản án số: **207/2023/HSST**

Ngày: 14/9/2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Lương.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đỗ Hảo Hoàn

Ông Nguyễn Văn Toàn

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh - Thư ký Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy - Thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2023 tại Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 198/2023/HSST ngày 25/8/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 206/2023/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Bùi Văn K - sinh năm: 2000; Giới tính: Nam; HKTT: Xóm A, xã A1, huyện A2, tỉnh Hòa Bình; Nơi ở: Không ổn định; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 07/12; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Bùi Văn H1 (đã chết); Con bà: Bùi Thị T1 - sinh năm 1981. Theo danh bản, chỉ bản số 269 lập ngày 18/5/2023 tại Công an quận Cầu Giấy bị cáo có 02 tiền án (chưa được xóa án tích).

- Ngày 14/7/2020, Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội xử phạt 12 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ra trại ngày 22/3/2021

- Ngày 18/5/2022, Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ra trại ngày 30/3/2023.

Bắt quả tang ngày 09/5/2023. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 – Công an Thành phố Hà Nội. (Có mặt tại phiên tòa)

Người trợ giúp pháp lý: Ông Dương Công H – Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước Thành phố Hà Nội (vắng mặt)

Người bị hại: Chị **Nguyễn Thị M** - sinh năm: 1996 (có mặt)

HKTT: Thôn Hạ Lao, xã Nam Thanh, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định

Địa chỉ: Số 39, ngõ 142, Cổ Nhuế, quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội

Người liên quan:

1/ Ông **Đoàn Văn C** – sinh năm 1971 (có mặt)

Địa chỉ: Q, xã Q1, huyện Q2, tỉnh Nam Định

2/ Anh **Đoàn Quyết T** – sinh năm 1999 (vắng mặt)

Địa chỉ: W, phường W1, quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án như sau: Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 09/5/2023, Tổ công tác Công an phường Trung Hòa,

quận Cầu Giấy, đang làm nhiệm vụ tại khu vực đầu ngõ 109 phố D, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội phát hiện Bùi Văn K đang dắt bộ xe mô tô Honda Wave màu xanh không biển kiểm soát có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra. Quá trình kiểm tra, cơ quan Công an thu giữ trong túi quần bỏ phía trước bên phải của K có 01 gói giấy bên trong chứa chất bột màu trắng. Ngoài ra, cơ quan Công an còn thu giữ của K 01 xe mô tô Honda Wave màu xanh, đen, bạc không biển kiểm soát, có số khung: 1201BY361xxx, số máy: HC12E3161XXX, bên trong cốp xe có 01 tô vít đầu bằng kim loại, cán tay cầm màu đen dài khoảng 30cm.

Tại Kết luận giám định số 2944/KL-KTHS ngày 16/5/2023 của phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an thành phố Hà Nội, kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy là ma túy loại Heroine, khối lượng 0,170 gam.

Tại Cơ quan điều tra, Bùi Văn K khai nhận: Sáng ngày 09/05/2023, K điều khiển xe mô tô Honda Wave không biển kiểm soát đi một mình đến khu vực đường tàu C1, Bắc Từ Liêm, Hà Nội gặp và mua 1 gói ma túy trên của một nam thanh niên không quen biết với giá 200.000 đồng với mục đích để sử dụng. Mua xong, K cất gói ma túy vào túi quần bỏ phía trước bên phải đang mặc rồi điều khiển xe mô tô đi tìm nơi sử dụng. Khi đến khu vực đầu ngõ 109 D, K dừng xe để dắt bộ thì bị Công an phường Trung Hòa phát hiện, kiểm tra, bắt giữ.

Ngoài hành vi phạm tội nêu trên, qua kiểm tra giấy tờ xe K khai nhận: Ngày 26/4/2023, K đi một mình đến khu vực đường tàu gần siêu thị điện máy HC đường P, P1, Bắc Từ Liêm, Hà Nội thì nhặt được 01 tua vít có cán màu đen, lưỡi bằng kim loại dài khoảng 30cm và cất vào túi quần bên phải. Sau đó, K đi lang thang đến dãy nhà trọ địa chỉ số x ngách x, C1, C2, Bắc Từ Liêm, Hà Nội phát hiện trong sân có để 01 xe mô tô Honda Wave màu xanh, đen, bạc có biển kiểm soát: 18C1-050.xx có số khung: 1201BY361xxx, số máy: HC12E3161XXX (là xe của chị Nguyễn Thị M), không khóa càng, không có người trông giữ nên K nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. K đi đến gần khu vực để xe mô tô trên rồi dùng tay phải cầm tua vít mở khóa điện xe mô tô rồi điều khiển xe mô tô đi ra ngoài dãy nhà trọ, khi đến siêu thị điện máy HC P2, Bắc Từ Liêm, Hà Nội thì K dừng xe mô tô dùng tua vít tháo biển kiểm soát vít vào thùng rác để tại lòng đường, còn tua vít K để vào cốp xe mô tô rồi điều khiển xe mô tô bỏ đi.

Đến ngày 13/5/2023, chị Nguyễn Thị M đến Công an phường C2, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội trình báo về việc mất xe mô tô Honda Wave màu xanh, đen, bạc có biển kiểm soát: 18C1-050.xx.

Trên cơ sở kết quả điều tra thu thập tài liệu, chứng cứ và Kết luận định giá tài sản số 504/KL-HĐĐGTS ngày 18/7/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận Bắc Từ Liêm, xác định: Xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh, đen, bạc, số khung: 1201BY361xxx, số máy HC12E-3161XXX, đã qua sử dụng, đăng ký năm 2017 trị giá 7.500.000 đồng. Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Bắc Từ Liêm đã ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Bùi Văn K về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại Điều 173 Bộ luật hình sự. Ngày 03/8/2022, Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm ra Quyết định chuyển vụ án để điều tra theo thẩm quyền và phối hợp cơ quan điều tra quận

Bắc Từ Liêm chuyển toàn bộ hồ sơ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Cầu Giấy để giải quyết theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra, xác định chiếc xe mô tô trên đứng tên đăng ký xe là ông Đoàn Văn C. Sau khi làm thủ tục đăng ký xe mô tô ông C đã đưa chiếc xe mô tô trên cho anh Đoàn Quyết T (là con trai ông C) sử dụng. Sau đó, anh T cho chị Nguyễn Thị M mượn xe trên để sử dụng, sau khi bị mất trộm xe, chị M đã thông báo cho anh T biết. Tại cơ quan điều tra, chị M đề nghị cơ quan Công an trao trả chiếc xe mô tô trên cho ông C.

Ngày 04/8/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Cầu Giấy đã trao trả chiếc xe mô tô trên cho ông Đoàn Văn C. Hiện ông C đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu đề nghị gì. Tại phiên tòa ông C đề nghị bị cáo bồi thường số tiền 1.900.000 đồng là khoản tiền đi lại, khoản tiền làm lại biển số và tiền sửa chữa xe.

Về đối tượng bán ma túy cho Bùi Văn K, do K không xác định được nhân thân, địa chỉ nên cơ quan điều tra không có căn cứ làm rõ để xử lý.

Bản cáo trạng số 187/CT-VKSCG ngày 21/8/2023, Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy đã truy tố Bùi Văn K về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo khoản 2 Điều 249 và tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015;

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận như đã khai tại cơ quan điều tra. Bị cáo thừa nhận nội dung cáo trạng truy tố là đúng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện. Bị cáo thấy được hành vi của mình là vi phạm pháp luật và đề nghị Tòa án xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đối với yêu cầu đòi bồi thường của ông C, K nhất trí nhưng hiện đang bị tạm giữ nên sẽ có trách nhiệm bồi thường sau.

Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố Bùi Văn K về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo khoản 2 Điều 249 và tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 55 Bộ luật hình sự xử phạt: Bùi Văn K 5 năm 6 tháng tù đến 06 năm tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, 2 năm 6 tháng tù đến 3 năm tù về tội trộm cắp tài sản. Tổng hợp buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung từ 8 năm tù đến 9 năm tù. Miễn phạt tiền cho bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo bồi thường theo yêu cầu của ông C. Tịch thu tiêu hủy 01 tuốc nơ vít và số ma túy đã thu giữ của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài trong hồ sơ vụ liệu án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Cầu Giấy, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai mà bị cáo đã khai tại cơ quan điều tra cùng các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được, có đủ cơ sở xác định: Ngày 26 tháng 4 năm 2023, tại khu vực đầu ngõ 109 phố D, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội. Bùi Văn K có hành vi cất giữ trái phép 0,170 gam Heroin mục đích để sử dụng thì bị Công an phường Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội phát hiện bắt giữ cùng tang vật. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, khi phạm tội, bị cáo đã có 2 tiền án chưa được xóa án tích là tái phạm nguy hiểm. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015. Vì vậy Viện Kiểm sát truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ.

Ngày 26/4/2023, tại trước khu vực số x ngách x C1, C2, Bắc Từ Liêm, Hà Nội. Bùi Văn K có hành vi lén lút trộm cắp 01 xe mô tô Honda Wave màu xanh, đen, bạc có biển kiểm soát: 18C1-050.xx trị giá 7.500.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, khi phạm tội, bị cáo đã có 2 tiền án chưa được xóa án tích là tái phạm nguy hiểm. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015. Vì vậy Viện Kiểm sát truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội bởi lẽ đã trực tiếp xâm hại đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm đến tài sản của người khác được luật pháp bảo vệ, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội. Bản thân bị cáo là người đã trưởng thành, nhận thức được tác hại của ma túy, nhưng vẫn sử dụng. Bị cáo có nhân thân xấu, đã có 02 tiền án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Trộm cắp tài sản”, nhưng bị cáo không tự tu dưỡng rèn luyện bản thân, mà tiếp tục phạm tội. Vì vậy cần có mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, để phòng ngừa tội phạm chung.

Khi lượng hình Hội đồng xét xử thấy bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ như quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Ông Đoàn Văn C đã nhận lại tài sản, tại phiên tòa ông C yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 1.900.000 đồng, là khoản tiền chi phí cho việc đi lại giải quyết vụ án, khoản tiền làm lại biển số và tiền sửa chữa xe. Tại phiên tòa bị cáo đồng ý thanh toán nên ghi nhận sự thỏa thuận của họ đối với khoản tiền trên.

Xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Về tang vật: Số ma túy và chiếc Tuốc nơ vít thu giữ của bị cáo cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Tại phiên tòa đại diện Viện Kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 249, khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Điều 38, Điều 55 Bộ luật hình sự, xử phạt: Bùi Văn K bằng hình phạt tù là có cơ sở.

[6] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, án phí bồi thường dân sự và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Người bị hại, người liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173, điểm o khoản 2 Điều 249, Điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự;

Căn cứ Điều 106, Điều 136, Điều 332; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, nộp án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo **Bùi Văn K** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: **Bùi Văn K** 05 năm 06 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, 2 năm 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Tổng hợp buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 08 (tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/5/2023.

Về dân sự: Buộc bị cáo bồi thường ông Đoàn Văn C số tiền 1.900.000 đồng (một triệu chín trăm ngàn).

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 tuốc nơ vít đã qua sử dụng có cán màu đỏ dài khoảng 30cm.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong có chữ ký của bị cáo K và giám định viên bên trong phong bì có chứa chất bột màu trắng là ma túy loại Heroin có khối lượng 0,170 gam.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. 300.000 đồng án phí bồi thường dân sự và có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người trợ giúp có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Bị hại (chị M), người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan (ông C) có quyền kháng cáo những vấn đề liên quan đến quyền lợi của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan (anh T) có quyền kháng cáo những vấn đề liên quan đến quyền lợi của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Cầu Giấy;
- Chi cục THADS quận Cầu Giấy;
- Bị cáo; Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Lương